

Số: 225/BC-VHXH

Quảng Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

**Thẩm tra các dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh
trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa XVIII**

Thực hiện sự phân công, chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khoá XVIII như sau:

I. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong quá trình triển khai thực hiện, một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh đã phát sinh những vấn đề như: điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư, quy mô đầu tư để nâng cao hiệu quả đầu tư; điều chỉnh thời gian thực hiện do không đảm bảo thời hạn đã được phê duyệt... Các nội dung điều chỉnh, bổ sung thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết

Theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thẩm tra điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 07 dự án, cụ thể:

(1). Dự án Đầu tư xây dựng khoa Ung bướu-xạ trị, bệnh viện hữu nghị Việt Nam- Cu Ba Đồng Hới

(2). Dự án Trung tâm truyền thông - Giáo dục sức khỏe tỉnh Quảng Bình

(3). Dự án Bệnh viện đa khoa Bắc Quảng Bình (cơ sở 2)

(4). Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo 06 Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Y tế huyện, tỉnh Quảng Bình

(5). Dự án điểm trung bày, giới thiệu sản phẩm và kết nối, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp

(6). Dự án Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình (CDC)

(7). Dự án Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình

Qua xem xét hồ sơ kết hợp kiểm tra thực địa, Ban Văn hoá - Xã hội nhận thấy việc điều chỉnh chủ trương nhằm điều chỉnh thời gian, bổ sung vốn nhằm tăng mức độ hoàn thiện, phát huy hơn nữa hiệu quả dự án. Nguồn vốn và khả năng cân đối cho các dự án bổ sung tổng mức đầu tư đảm bảo, dự kiến được bố trí từ nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 chưa phân bổ và nguồn vượt thu tiền sử dụng đất 2022¹ (sẽ trình HĐND tỉnh phân bổ tại kỳ họp này) và nguồn dự phòng ngân sách tỉnh 2024²... Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất trình HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án. Đồng thời, có thêm một số ý kiến sau:

- Đối với Dự án Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khoẻ tỉnh Quảng Bình: Dự án dự kiến bổ sung 9.500 triệu đồng từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 để hoàn thiện các hạng mục chưa thực hiện (do Trung ương thu hồi vốn). Với số vốn được bổ sung, đề nghị chủ đầu tư rà soát các nội dung đầu tư để đảm bảo hoàn thiện dự án, đưa công trình vào hoạt động, lưu ý đảm bảo các quy định về phòng cháy chữa cháy.

- Đối với Dự án Đầu tư xây dựng khoa Ung bướu-xạ trị, bệnh viện hữu nghị Việt Nam- Cu Ba Đồng Hới: Dự án bổ sung vốn, tăng quy mô đầu tư, nhưng rút ngắn thời gian hoàn thành dự án từ 2026 thành 2025. Do vậy, đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo hoàn thành dự án đúng thời hạn được phê duyệt, tránh đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhiều lần.

- Đối với Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo 06 Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Y tế huyện, tỉnh Quảng Bình: Dự kiến cơ cấu nguồn vốn của dự án gồm 02 nguồn vốn: Nguồn NSTW Chương trình phục hồi và Phát triển KT-XH và Đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh 2021 - 2025. Đối với nguồn NSTW chỉ được phép giải ngân hết trong năm 2024, do vậy đề nghị các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn NSTW, chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không giải ngân hết trong năm 2024 và bị thu hồi vốn.

- Đối với Dự án Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình: Tại kỳ họp này UBND tỉnh đề xuất điều chỉnh tổng mức đầu tư, đây là dự án trọng điểm của tỉnh, vì vậy đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện đã được phê duyệt.

II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Qua rà soát danh mục các dự án trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư cho thấy: Các dự án đều rất cần thiết đầu tư để đảm bảo mục tiêu đạt trường chuẩn quốc gia; đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, hoàn thiện và đáp ứng

¹ Dự án Kè chống sạt lở đồi núi Thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa (giai đoạn 1)

² Dự án Khắc phục khẩn cấp sạt lở bờ sông Sơn đoạn qua xã Sơn Trạch và xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch và bờ sông Phú Vinh đoạn qua phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới

nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất sự cần thiết chủ trương đầu tư các dự án.

Theo quy định tại khoản 7, Điều 17 của Luật Đầu tư công năm 2019: *Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ chương trình, dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.*

Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết

Tại Tờ trình số 1913/TTr-UBND ngày 15/10/2024, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư 32 dự án. Theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hoá - Xã hội thẩm tra chủ trương đầu tư 09 dự án:

(1). Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THCS và THPT Trung Hoà

(2). Xây dựng khối phòng học 3 tầng 6 phòng, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THPT Phan Bội Châu

(3). Xây dựng khối phòng học bộ môn 3 tầng 12 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Trần Phú

(4). Xây dựng dãy nhà lớp học 3 tầng 9 phòng học và cơ sở vật chất khác Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh

(5). Xây dựng khối phòng học bộ môn 3 tầng 6 phòng và cơ sở vật chất khác Trường THPT Đào Duy Từ

(6). Xây dựng khối phòng học 3 tầng 04 phòng học và 6 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, nhà vệ sinh và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Bắc Sơn

(7). Xây dựng khối phòng học 3 tầng (bộ môn 8 phòng + thư viện) và cơ sở vật chất khác Trường THCS&THPT Việt Trung

(8). Xây dựng hệ thống công trình phục vụ giáo dục thể chất Trường THPT chuyên Võ Nguyên Giáp

(9). Lắp đặt trạm biến áp phục vụ hoạt động chuyên môn Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch

Qua xem xét hồ sơ kết hợp kiểm tra thực địa, Ban Văn hoá - Xã hội nhận thấy: Nội dung đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bao gồm: Mục tiêu đầu tư; quy mô đầu tư; tổng mức đầu tư; nguồn vốn đầu tư; địa điểm và thời gian thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định của Luật đầu tư công năm 2019.

Nguồn vốn và khả năng cân đối với cho các dự án đảm bảo, dự kiến được bố trí từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh 2024 và nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 chưa phân bổ và nguồn vượt thu tiền sử dụng đất 2022 (sẽ trình HĐND tỉnh phân bổ tại kỳ họp này). Đối với các dự án có thời gian thực hiện kéo dài qua giai đoạn 2026 - 2030, theo báo cáo của UBND tỉnh, số vốn chuyển tiếp qua giai đoạn sau đảm bảo không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 theo quy định tại Khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công.

Ban Văn hoá - Xã hội cơ bản thống nhất thông qua, trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án. Đồng thời, có thêm một số ý kiến sau:

- Đối với các dự án đầu tư cơ sở vật chất các trường THPT, thời gian thực hiện 2024 - 2025: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư và các cơ quan liên quan tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai, thẩm định, phê duyệt các thủ tục đầu tư dự án; sớm triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các dự án theo đúng tiến độ đã đề xuất, tránh điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án nhiều lần.

- Đối với Dự án Lắp đặt trạm biến áp phục vụ hoạt động chuyên môn Bệnh viện Đa khoa huyện Bố Trạch: Dự án đề xuất thời gian thực hiện là 2024 - 2025, trong khi sử dụng nguồn Dự phòng ngân sách tỉnh 2024. Trong trường hợp vốn dự phòng ngân sách tỉnh được phân bổ trước ngày 30/9/2024 thì chỉ được phép thực hiện, giải ngân trong năm 2024. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh, chủ đầu tư lưu ý thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

III. Thẩm tra dự thảo nghị quyết phê duyệt điều chỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kéo dài thời gian bố trí vốn dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đã được HĐND tỉnh phân bổ chi tiết danh mục thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình; một số dự án cần bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, một số dự án vướng mắc trong triển khai nên chậm giải ngân vốn đầu tư, một số dự án đã hoàn thành còn thiếu vốn bố trí.

Theo quy định của khoản 2, Điều 83 Luật Đầu tư công quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.*

HĐND tỉnh đã thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, thông qua kế hoạch vốn

hàng năm. Như vậy, HĐND tỉnh có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách thuộc Chương trình.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua xem xét, Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết như đề nghị của UBND tỉnh. Đồng thời có thêm ý kiến sau:

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Chủ đầu tư tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Tu bổ, tôn tạo Di tích quốc gia thuộc hệ thống di tích đường Trường Sơn, giải ngân hết số vốn đã được bố trí trong năm 2024; đồng thời, tập trung tháo gỡ vướng mắc để tiếp tục triển khai thực hiện Dự án Tu bổ, tôn tạo Di tích quốc gia đặc biệt Cổng Trời, xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa theo đúng thời gian đã được phê duyệt.

IV. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

1. Sự cần thiết, căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn bản có vai trò quan trọng trong công tác truyền thông, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngay tại cộng đồng. Tuy nhiên, hiện nay ở tỉnh ta đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn bản chưa được hưởng chế độ, chính sách gì. Để động viên đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản thực hiện tốt công việc của mình trong việc triển khai các hoạt động phòng chống dịch; khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em cho nhân dân trên địa bàn thì việc xây dựng chế độ hỗ trợ cho các đối tượng này là rất cần thiết.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản: *Căn cứ vào đặc điểm, tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, Sở Y tế có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định các nguồn kinh phí hợp pháp và mức hỗ trợ hằng tháng theo các quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.*

Theo quy định tại khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước: *“Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với*

khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ.”

Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất về quy định đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh, mức hỗ trợ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Trong đó mức hỗ trợ: Đối với Cô đỡ thôn, bản; Nhân viên y tế thôn, bản (tại thôn, bản có từ 350 hộ gia đình trở lên và tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên) được hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/tháng. Đối với Nhân viên y tế thôn, bản tại thôn, bản còn lại được hỗ trợ bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/tháng, đã đảm bảo được tính hợp lý trong thực hiện chính sách, phù hợp khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

Quá trình thẩm tra Ban đã đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và đã được cơ quan soạn thảo giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa. Vì vậy, Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết như tờ trình đề nghị của UBND tỉnh, đồng thời có thêm ý kiến sau: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan, các địa phương hướng dẫn, khuyến khích cô đỡ thôn, bản; nhân viên y tế thôn, bản kiêm nhiệm nhiệm vụ của Cộng tác viên dân số, nhằm giảm đầu mối quản lý và nâng mức hỗ trợ cho các đối tượng khi thực hiện việc kiêm nhiệm hai nhiệm vụ tại cơ sở.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Văn Bảo